TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 29/2021/HSST
Ngày: 03/3/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Ma Văn Nhất.

Các hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Lê Văn Phú

2/ Bà Nguyễn Thị Mây

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Đỗ Ngọc Thành Nguyên– Cán bộ Tòa án nhân dân Quận 12,Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Đô- Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, Tòa án nhân dân Quận 12 mở phiên tòa xét sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 32/2021/HSST ngày 26 tháng 01 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2021/HSST-QĐ ngày 19/02/2021, đối với các bị cáo:

1/ Phạm Minh D , Giới tính: Nam; Sinh năm: 1993; Nơi sinh: Tỉnh B. Nơi ĐKTT: A (Số cũ B), ấp TL, xã Tân T, huyện Chợ L, tỉnh B. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Cha: Phạm Văn Tư; Mẹ: Nguyễn Thị Hát; hoàn cảnh gia đình: Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giam từ ngày 14/10/2020.

2/ Nguyễn Văn K , Giới tính: Nam; Sinh năm: 1996; Nơi sinh: Tỉnh S. Nơi ĐKTT: Ấp TTnh, phường 2, thị xã N, tỉnh ST; Nơi cư trú: Phòng 408, Nhà trọ số A, Tổ A, Khu phố A, phường An P, Quận 12, TP. Hồ Chí Minh. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa. Trình độ học vấn: 08/12; Nghề nghiệp: Công nhân. Cha: Nguyễn Văn Kỳ; Mẹ: Nguyễn Thị Mỹ Dung; hoàn cảnh gia đình: Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giam từ ngày 14/10/2020 - (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 22 giờ 40 phút ngày 14 tháng 10 năm 2020, tại bãi đất trống thuộc đường Quốc lộ 1A, Tổ 52, Khu phố 3, phường An Phú Đông, Quận 12, Công an Quận 12 phát hiện Phạm Minh D và Nguyễn Văn K có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra thì phát hiện D đang cất giấu 01 gói nylon chứa tinh thể không màu trong lai quần jean D đang mặc. D khai là ma túy đã nhờ K mua giúp để sử dụng nên Công an Quận 12 đưa D và K về trụ sở làm rõ.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 12, Phạm Minh D và Nguyễn Văn K cùng khai nhận khoảng 21 giờ ngày 14 tháng 10 năm 2020 do D không biết nơi mua ma túy nên D nhờ K mua giúp 01 gói ma túy với số tiền 1.000.000 đồng thì K đồng ý. Sau đó, D đến khu vực bãi đất trống thuộc đường Quốc lộ 1A, Tổ 52, Khu phố 3, phường An Phú Đông, Quận 12 đưa cho K 1.000.000 đồng để mua ma túy. Sau khi nhận được tiền, K nói D đứng đợi để K đi mua ma túy về giao cho D . Sau đó, K gọi điện cho 01 đối tượng (chưa rõ lai lịch – sử dụng số điện thoại 0908250029) để mua ma túy với giá 1.000.000 đồng thì được đối tượng trên hẹn giao ma túy tại gần nhà nghỉ "Hoàng Yến" tại địa chỉ số 298/6, Tổ 52, Khu phố 3, phường An Phú Đông, Quận 12. Đến 22 giờ 40 phút cùng ngày, K quay lại bãi đất trống thuộc đường Quốc lộ 1A, Tổ 52, Khu phố 3, phường An Phú Đông, Quận 12 đưa 01 gói ma túy vừa mua cho D . D cất giấu ma túy vào trong lai quần Jeans và đưa cho K số tiền 50.000 đồng tiền công mua giúp thì bị Công an Quận 12 phát hiện bắt quả tang. D và K cùng khai trước đó D đã nhờ K mua giúp ma túy 01 lần vào ngày 07 tháng 10 năm 2020, D đưa cho K 1.000.000 đồng nhờ K mua ma túy giúp. Sau khi nhận được ma túy thì D chia lại một ít ma túy cho K để trả công rồi cầm gói ma túy về và đã sử dụng hết.

Bản cáo trạng số 38/CTr-VKS, ngày 25/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, đã truy tố bị cáo Phạm Minh D và Nguyễn Văn K về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo **c** khoản **1** Điều **249** Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Nguyễn Văn K khai nhận có hành vi mua giúp Phạm Minh D 0,2672g loại Methamphetamine để D sử dụng, khi đang đưa ma túy cho nhau thì bị bắt quả tang. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai tại Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai người liên quan, người làm chứng cùng các chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận 12, tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm luận tội vẫn giữ nguyên nội dung truy tố đối với các bị cáo; sau khi phân tích tính chất và mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đã đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên phạt: Các bị cáo Phạm Minh D và Nguyễn Văn K phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự và đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Minh D từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù; bị cáo Nguyễn Văn K với mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Phạt bổ sung mỗi bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng. Về vật chứng và trách nhiệm dân sự đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Phạm Minh D và Nguyễn Văn K không tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng khác. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Do nghiện ma túy, Phạm Minh D không biết nơi mua ma túy nên tối ngày 14/10/2020 đã gọi điện thoại nhờ Nguyễn Văn K mua giúp 01 gói ma túy với số tiền 1.000.000 đồng thì K đồng ý. D đưa cho K 1.000.000 đồng để mua ma túy. K gọi điện cho 01 đối tượng để mua ma túy với giá 1.000.000 đồng. Đến 22 giờ 40 phút cùng ngày, K quay lại đưa 01 gói ma túy vừa mua cho D . D cất giấu ma túy vào trong lai quần Jeans và đưa cho K số tiền 50.000 đồng thì bị Công an Quận 12 phát hiện bắt quả tang. Ngoài ra D khai nhận trước đó có đưa cho K 1.000.000 đồng nhờ K mua ma túy giúp. Sau khi nhận được ma túy thì D chia lại một ít ma túy cho K để trả công rồi cầm gói ma túy về và đã sử dụng hết.

Hành vi nêu trên của Phạm Minh D và Nguyễn Văn K đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm được quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự.

Về trách nhiệm hình sự: Tại Bản kết luận giám định số 1815/KLGĐ-H ngày 23/10/2020 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh xác định: Tinh thể không màu trong 01 gói nylon đã được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Phạm Minh D và Nguyễn Văn K và hình dấu Công an phường An Phú Đông, Quận 12 (ký hiệu m) có khối lượng 0,2672 gram ma túy ở thể rắn loại Methamphetamine.

Phạm Minh D đã có hành vi nhờ Nguyễn Văn K mua ma túy về sử dụng có số lượng 0,2672g loại Methamphetamine. Vì vậy, cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự để xét xử đối với bị cáo Phạm Minh D và Nguyễn Văn K là có căn cứ, đúng luật.

Hành vi của Phạm Minh D và Nguyễn Văn K là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý, sử dụng ma túy của Nhà nước Việt Nam. Biết rõ ma túy là loại biệt dược độc hại, bị Nhà nước Việt Nam nghiêm cấm sản xuất, tàng trữ, mua bán, sử dụng... trái phép và quy định trừng phạt những ai cố tình vi phạm bằng những chế tài nghiêm khắc của Bộ luật Hình sự, nhưng bị cáo vẫn cố tình vi phạm. Ngoài ra các bị cáo còn khai nhận trước đó D có đưa tiền cho K mua ma túy về để D sử dụng. Sau khi K mua ma túy về

đưa cho D , D đã cho K một ít ma túy để K sử dụng. Vì vậy, để giữ gìn kỷ cương pháp luật cần phải xử lý nghiêm đối với các bị cáo.

Phạm Minh D nhờ Nguyễn Văn K mua ma túy để sử dụng nên hình phạt phải cao hơn.

Tuy nhiên cũng xét các bị cáo Phạm Minh D và Nguyễn Văn K khai báo thành khẩn, ăn năn hối lỗi, chưa tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu; hoàn cảnh gia đình khó khăn, … để xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Do các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên miễn hình phạt tiền.

Về xử lý các vật chứng: Ma túy, bình hút…. cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với điện thoại di động hiệu Oppo màu đen, tiền 300.000 đồng và xe mô tô của Nguyễn Văn K , tiền 100.00 đồng của Phạm Minh D . Đối với số tiền 50.000 đồng, tại phiên tòa các bị cáo khai nhận D trả tiền mua cơm dùm trước đó cho K . Các vật chứng nêu trên không liên quan đến vụ án, cần trả lại.

Đối với điện thoại di động hiệu Iphone của Phạm Minh D và điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh của Nguyễn Văn K có dùng liên lạc nhờ mua ma túy, cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

Đối với đối tượng đã bán ma túy cho Nguyễn Văn K , Cơ quan điều tra tiến hành truy xét, khi nào bắt được sẽ xử lý sau

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Phạm Minh D và Nguyễn Văn K** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017

1/ Xử phạt Bị cáo **Phạm Minh D :** 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/10/2020.

2/ Xử phạt Bị cáo **Nguyễn Văn K :** 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/10/2020.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu tiêu hủy: 01 Gói ma túy ở thể rắn loại Methamphetamine được niêm phong (vụ số 1815/2020). 01 Bình nhựa có gắn nỏ thủy tinh và ống hút nhựa.

Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 Điện thoại di động hiệu Iphone, model: A1687FCC ID:BCG-E2944A IC:579C-E2944A; 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh, không rõ số Emei.

Trả lại cho Phạm Minh D : 01 xe mô tô biển số 71C4 – 210.59, số máy: JF63E-1372126, số khung: RLHJF6303FZ372082; 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen, không rõ số Emei; Tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam: 300.000 đồng.

Trả lại cho Nguyễn Văn K : Tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam: 150.000 đồng.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 35/QĐ-VKS ngày 25/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh).

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm mỗi người là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng;

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND Tp. Hồ Chí Minh; (01)
- VKSND Quận 12; (02)
- THADS Quận 12; (01)
- Phòng PC53- CA TP. HCM; (01)
- Công an Quận 12; (02)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (02)
- Bị cáo; (02)
- Lưu hồ sơ vụ án. T 24/. (05)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ma Văn Nhất